

Số: 06/2026/QĐST - DS

Lào Cai, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 09 tháng 01 năm 2026, nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thảo Thị P, chị Lý Thị M có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn chị Đỗ Thị Huyền Tr có đơn rút đơn phản tố; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thủy rút toàn bộ yêu cầu độc lập theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn nằm trong phạm vi đã được uỷ quyền và tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc. Việc bị đơn rút đơn phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan rút toàn bộ yêu cầu độc là tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 40/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông Má A D, sinh năm 19xx.
- Bà Lò Thị S, sinh năm 19xx.
- Anh Má A D, sinh năm 19xx.
- Anh Má A H, sinh năm 19xx.
- Chị Thảo Thị P, sinh năm 19xx.
- Chị Lý Thị M, sinh năm 20xx.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Số nhà 062, đường L, phường L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Huyền Tr, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường L, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đặng Trần H, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường L, tỉnh Lào Cai.

- Văn phòng công chứng Nguyễn Đức M - Địa chỉ: Số nhà 638, đường H, phường C, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức M - Chức vụ: Trưởng văn phòng.

- Bà Phan Thị Thanh B - Địa chỉ: Số nhà 577, đường H, phường L, tỉnh Lào Cai.

- Chị: Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Số nhà 191, đường Ph, phường L, tỉnh Lào Cai.

- Bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường L, tỉnh Lào Cai.

- Ông Má A G, sinh năm 19xx; Anh Má A S, sinh năm 19xx; Anh Má A V, sinh năm 19xx; Ông Má A V, sinh năm 19xx; Anh Giàng A T, sinh năm 19xx; Anh Má A Ch, sinh năm 19xx; Anh Giàng A B, sinh năm 19xx; Ông Má A Tr, sinh năm 19xx; Ông Giàng A K, sinh năm 19xx; Ông Lù A M, sinh năm 19xx; Anh Má A Tr, sinh năm 19xx; Anh Má A Ch, sinh năm 19xx; Anh Giàng A L, sinh năm 19xx; Anh Giàng A B, sinh năm 19xx; Chị Má Thị V, sinh năm 19xx; Anh Má A S, sinh năm 19xx; Anh Má A T, sinh năm 19xx; Anh Má A X, sinh năm 19xx; Anh Má A C, sinh năm 19xx; Anh Má A S, sinh năm 19xx; Anh Má A X, sinh năm 19xx; Anh Má A Ch, sinh năm 19xx; Anh Má A L, sinh năm 19xx; Anh Má A C, sinh năm 19xx; Ông Lý A D, sinh năm 19xx; Anh Má A Ch, sinh năm 19xx; Anh Má A D, sinh năm 19xx; Anh Má A Kh, sinh năm 19xx; Ông Má A P, sinh năm 19xx; Anh Lò A X, sinh năm 19xx; Anh Lò A D, sinh năm 19xx; Ông Lò A T, sinh năm 19xx; Anh Lò A G, sinh năm 19xx; Anh Lò A Ch, sinh năm 19xx; Anh Lù A X, sinh năm 19xx; Anh Lù A Gi, sinh năm 19xx; Anh Má A Nh, sinh năm 19xx; Ông Vũ Văn Tr, sinh năm 19xx; Anh Giàng A V, sinh năm 19xx; Anh Giàng A K, sinh năm 19xx; Anh Giàng A Th, sinh năm 19xx; Ông Tẩn A Ph, sinh năm 19xx; Anh Má A Ph, sinh năm 19xx; Anh Lý A S, sinh năm 19xx; Anh Lý A X, sinh năm 19xx; Bà Lý Thị M, sinh năm 19xx; Anh Giàng A Ch, sinh năm 19xx; Anh Má A R, sinh năm 19xx; Anh Lò A S, sinh năm 19xx; Anh Lý A X, sinh năm 19xx; Anh Lý A S, sinh năm 19xx; Ông Lý A Kh, sinh năm 19xx; Bà Thảo Thị P, sinh năm 19xx; Anh Lý A P; Anh Lý A V, sinh năm 19xx; Ông Giàng A G, sinh năm 19xx; Anh Giàng A M, sinh năm 19xx; Bà Lý Thị S, sinh năm 19xx; Ông Giàng A T, sinh năm

19xx; Anh Giàng A T, sinh năm 19xx; Anh Lò A S, sinh năm 19xx; Anh Má A Th, sinh năm 19xx; Anh Giàng A T, sinh năm 19xx; Anh Giàng A D, sinh năm 19xx; Ông Giàng A G, sinh năm 19xx; Anh Lò A L, sinh năm 19xx; Anh Lò A S, sinh năm 19xx; Bà Má Thị M, sinh năm 19xx; Ông Má A V, sinh năm 19xx; Anh Má A S, sinh năm 19xx; Anh Má A D, sinh năm 19xx; Anh Má A U, sinh năm 19xx; Anh Lý A Ch, sinh năm 19xx; Anh Má A Ph, sinh năm 19xx; Ông Lò A V, sinh năm 19xx; Anh Má A D, sinh năm 19xx; Ông Má A Ch, sinh năm 19xx; Anh Tần A K, sinh năm 19xx; Anh Má A T, sinh năm 19xx; Anh Má A Ch, sinh năm 19xx; Anh Giàng A Ch, sinh năm 19xx; Anh Má A L, sinh năm 19xx; **Chị Má Thị L, sinh năm 19xx**; Ông Má A S, sinh năm 19xx; Anh Má A Th, sinh năm 19xx; Anh Tần A M, sinh năm 19xx; Anh Giàng A S, sinh năm 19xx; Anh Giàng A U, sinh năm 19xx; Anh Giàng A S, sinh năm 19xx; Anh Má A Kh, sinh năm 19xx; Anh Tần A Ch, sinh năm 19xx; Anh Tần A Gi, sinh năm 19xx; Bà Lò Thị X, sinh năm 19xx; Anh Tần A Ch, sinh năm 19xx; Anh Giàng A K, sinh năm 19xx; Ông Giàng A L, sinh năm 19xx; Anh Lò A M, sinh năm 19xx; Ông Lò A C, sinh năm 19xx; Anh Má A M, sinh năm 19xx; Anh Má A V, sinh năm 19xx; Anh Má A K, sinh năm 19xx; Anh Má A S, sinh năm 20xx; Anh Má A L, sinh năm 19xx; Anh Má A B, sinh năm 19xx; Ông Má A S, sinh năm 19xx; Anh Lý A S, sinh năm 19xx; **Chị Má Thị M**; Bà Tần Thị M, sinh năm 19xx; Anh Giàng A S, sinh năm 19xx; Anh Tần A S, sinh năm 19xx; Anh Má A Ch, sinh năm 19xx - Cùng địa chỉ: **Thôn H, xã T**, tỉnh Lào Cai.

Anh: Lý A V, sinh năm 19xx; Anh Lý A Ch, sinh năm 19xx; Anh Lý A M, sinh năm 20xx; Chị Giàng Thị S, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Tổ Dân Phố C, **phường S**, tỉnh Lào Cai - Là người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Lý A G.

Bà: Lò Thị S, sinh năm 19xx; Chị Má Thị Ch, sinh năm 19xx; Anh Má A P, sinh năm 19xx - Địa chỉ **thôn H, xã T**, tỉnh Lào Cai - Là người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Má A M, sinh năm 19xx.

Bà: Giàng Thị M, sinh năm 19xx; anh Lý A S, sinh năm 19xx; chị Lý Thị P, sinh năm 19xx - Địa **chỉ thôn H, xã T**, tỉnh Lào Cai - Là người thừa kế quyền nghĩa vụ của ông Lý A S, sinh năm 19xx.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức M: Ông Văn Minh N, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Số 16, lô 3, **Ph, Đại lộ T, phường C, tỉnh** Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Th: Anh Bùi Minh Thi, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Căn hộ số 49 dự án nhà ở thấp tầng, lô C9 khu đô thị mới N (Căn số 7 HDI HOMES ngõ 29 **M**), **phường Tr**, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th: Anh Phạm Văn M, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Căn hộ số 49 dự án nhà ở thấp tầng, lô C9 khu đô thị mới N (Căn số 7 HDI HOMES ngõ 29 **M**), **phường Tr**, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị T: Ông Phạm Minh T, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Căn hộ số 49 dự án nhà ở thấp tầng, lô C9 khu đô thị mới N (Căn số 7 HDI HOMES ngõ 29 M), phường Tr, thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự trên theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thào Thị P, chị Lý Thị M tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do bà Nguyễn Cẩm L nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001619 ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Trả lại cho bị đơn chị Đỗ Thị Huyền Tr tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do anh Đặng Trần H nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001692 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Th tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ông Trần Minh Đ nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001712 ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thào Thị P, chị Lý Thị M phải liên đới chịu toàn bộ tiền chi phí thẩm định tổng số tiền là 28.906.300 đồng (Hai mươi tám triệu chín trăm linh sáu nghìn ba trăm đồng). Xác nhận nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thào Thị P, chị Lý Thị M đã nộp đủ số tiền là 28.906.300 đồng (Hai mươi tám triệu chín trăm linh sáu nghìn ba trăm đồng).

Về chi phí giám định: Nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thào Thị P, chị Lý Thị M phải liên đới chịu toàn bộ số tiền giám định tổng số tiền là 4.860.000 đồng (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng). Xác nhận nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thào Thị P, chị Lý Thị M đã nộp đủ số tiền là 4.860.000 đồng (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về chi phí định giá tài sản: Nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thào Thị P, chị Lý Thị M phải liên đới chịu toàn bộ tổng số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Xác nhận nguyên đơn ông Má A D, bà Lò Thị S, anh Má A D, anh Má A H, chị Thào Thị P, chị Lý Thị M đã nộp đủ số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Bị đơn chị Đỗ Thị Huyền Tr không phải chịu chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản. Hoàn trả lại cho bị đơn chị Đỗ Thị Huyền Tr số tiền là 5.767.000 đồng (Năm triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Xác nhận bị đơn chị Đỗ Thị Huyền Tr đã nhận đủ số tiền nêu trên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV 7 –Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 7-Lào Cai;
- Các đương sự;
- Người BVQ&LIHP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà